

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 202/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 10 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 9594
ĐẾN	Ngày: 20/10/2017
Chuyên:	Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017 về việc Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung như sau:

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017 về việc Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Ngày 02/12/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 161/2016/NĐ-CP về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Theo đó, một số dự án nhóm C thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, phần còn lại do nhân dân đóng góp sẽ thực hiện quy trình đầu tư theo cơ chế đặc thù; trong đó một số quy trình đầu tư sẽ được rút ngắn như không phải lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình để lập hồ sơ xây dựng công trình, lựa chọn thầu theo hình thức có sự tham gia của cộng đồng.

Tại Điều 9, Nghị định số 161/2016/NĐ-CP đã quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức hỗ trợ chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương nhưng không cao hơn định mức chi phí theo cơ chế đầu tư thông thường.

Do vậy, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc

các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết.

## **II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết**

1. Mục đích: Thông nhất định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

### **2. Quan điểm:**

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhưng không cao hơn các định mức chi phí theo cơ chế đầu tư thông thường.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền các cấp tổ chức, triển khai thực hiện các công trình được giao quản lý.

c) Thuận tiện cho quá trình tổ chức thực hiện, triển khai đầu tư, thanh quyết toán, thanh tra, kiểm toán theo quy định đối với các công trình, dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

## **III. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, nhà nước hỗ trợ đầu tư một phần, phần còn lại do nhân dân đóng quy định tại Điều 2, Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **IV. Mục tiêu, nội dung Nghị quyết**

1. Mục tiêu: Tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ chi phí chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

### **2. Nội dung chính của Nghị quyết**

#### **a) Hỗ trợ chi phí quản lý dự án**

Định mức hỗ trợ chi phí quản lý dự án tính theo hướng dẫn tại Mục I Phần I Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công

bổ định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ .

b) Hỗ trợ chi phí khảo sát: Hỗ trợ 70% chi phí khảo sát (nếu có) của dự toán chi phí khảo sát xây dựng được lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành.

c) Hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình

Định mức hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình tính theo hướng dẫn tại Điểm 3 Mục II Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với ~~dự án sử dụng~~ thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì điều chỉnh với hệ số  $K = 0,28$  (đã kể 10% chi phí giám sát tác giả).

- Đối với ~~dự án không sử dụng~~ thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành:

+ Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

+ Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ ;

d) Hỗ trợ chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị

- Định mức hỗ trợ các chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị tính theo hướng dẫn tại Mục IX Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ .

đ) Hỗ trợ phí thẩm định hồ sơ xây dựng công trình bằng 0,019% của tổng mức đầu tư dự án, áp dụng đối với tất cả các loại công trình.

e) Hỗ trợ chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này : bằng 0,665% của tổng mức đầu tư dự án;

- Đối với các xã còn lại bằng 0,475% của tổng mức đầu tư dự án;

**V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết**

1. Dự kiến nguồn lực: Chi phí hỗ trợ để chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 từ nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hàng năm cho mỗi công trình từ ngân sách tỉnh.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết: Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành, UBND tỉnh sẽ ban hành văn bản cụ thể hóa trong đó giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cho từng cấp, ngành, đơn vị liên quan để đảm bảo việc tổ chức triển khai Nghị quyết được hiệu quả và thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

## **VI. Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua nghị quyết**

Trình HĐND tỉnh khóa XII tại kỳ họp thứ 8 năm 2017.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.tlsáng.538



**Đặng Văn Minh**

**PHỤ LỤC**

**DANH SÁCH XÃ KHU VỰC III THUỘC VÙNG DÂN TỘC THIỀU SỐ  
VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2016-2020 CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2017/NQ-HĐND ngày / /2017  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, kỳ họp thứ 8)

TT	Tên huyện	Tên xã	TT	Tên huyện	Tên xã
<b>I</b>	<b>BA TƠ</b>		5		Trà Phú
1		Ba Bích	6		Trà Sơn
2		Ba Giang	7		Trà Tân
3		Ba Khâm	8		Trà Thủy
4		Ba Lê	<b>IV</b>	<b>SON TÂY</b>	
5		Ba Nam	1		Sơn Mùa
6		Ba Ngạc	2		Sơn Bua
7		Ba Dinh	3		Sơn Dung
8		Ba Trang	4		Sơn Lập
9		Ba Tô	5		Sơn Liên
10		Ba Xa	6		Sơn Long
<b>II</b>	<b>MINH LONG</b>		7		Sơn Màu
1		Long Mai	8		Sơn Tân
2		Long Môn	9		Sơn Tinh
3		Long Sơn	<b>V</b>	<b>TÂY TRÀ</b>	
4		Thanh An	1		Trà Khê
<b>III</b>	<b>SƠN HÀ</b>		2		Trà Lãnh
1		Sơn Hạ	3		Trà Nham
2		Sơn Bao	4		Trà Phong
3		Sơn Cao	5		Trà Quân
4		Sơn Linh	6		Trà Thanh
5		Sơn Nham	7		Trà Thọ
<b>VI</b>	<b>TRÀ BỒNG</b>		8		Trà Trung
1		Trà Bùi	9		Trà Xinh
2		Trà Giang	<b>VII</b>	<b>TƯ NGHĨA</b>	
3		Trà Hiệp	1		Nghĩa Thọ
4		Trà Lâm			



DÂN

HỘ

NGHĨA

VIỆT

NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 10 năm 2017

## BẢN THUYẾT MINH

Xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

### I. Căn cứ ban hành Nghị quyết

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;
- Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và đầu tư xây dựng;
- Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định định mức, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;
- Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;
- Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;
- Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 – 2020.

### II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, nhà nước hỗ trợ đầu tư một phần, phần còn lại do nhân dân đóng quy định tại Điều 2, Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối

với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **III. Nội dung chính của nghị quyết**

#### **1. Hỗ trợ chi phí quản lý dự án**

Định mức hỗ trợ chi phí quản lý dự án tính theo hướng dẫn tại Mục I Phần I Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ .

2. Hỗ trợ chi phí khảo sát: Hỗ trợ 70% chi phí khảo sát (nếu có) của dự toán chi phí khảo sát xây dựng được lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành.

#### **3. Hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình**

Định mức hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình tính theo hướng dẫn tại Điểm 3 Mục II Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với dự án sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì điều chỉnh với hệ số  $K = 0,28$  (đã kể 10% chi phí giám sát tác giả).

- Đối với dự án không sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành:

+ Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

+ Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ ;

#### **4. Hỗ trợ chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị**

- Định mức hỗ trợ các chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị tính theo hướng dẫn tại Mục IX Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ .

5. Hỗ trợ phí thẩm định hồ sơ xây dựng công trình bằng 0,019% của tổng mức đầu tư dự án, áp dụng đối với tất cả các loại công trình.

6. Hỗ trợ chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này : bằng 0,665% của tổng mức đầu tư dự án;

- Đối với các xã còn lại bằng 0,475% của tổng mức đầu tư dự án;

#### **IV. Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết**

Trình HĐND tỉnh khóa XII tại kỳ họp thứ 8 năm 2017.

#### **V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết**

1. Dự kiến nguồn lực: Chi phí hỗ trợ để chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 từ nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hàng năm cho mỗi công trình từ ngân sách tỉnh.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết: Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành, UBND tỉnh sẽ ban hành văn bản cụ thể hóa trong đó giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cho từng cấp, ngành, đơn vị liên quan để đảm bảo việc tổ chức triển khai Nghị quyết được hiệu quả và thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

#### **VI. Giải trình nội dung, định mức hỗ trợ**

##### **1. Về nội dung hỗ trợ**

Căn cứ quy trình đầu tư xây dựng theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 của Nghị định số 161/2016/NĐ-CP và các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, quy trình rút gọn đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, áp dụng cơ chế đặc thù bao gồm các nội dung công việc sau:

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư;

- Thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

- Lập hồ sơ xây dựng công trình (thay cho lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng);

- Thẩm định hồ sơ xây dựng công trình (bao gồm cả thẩm định thiết kế và dự toán công trình);

- Lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng;

- Quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, hợp đồng xây dựng;

- Kiểm tra chất lượng công trình xây dựng của cơ quan quản lý nhà nước khi nghiệm thu hoàn thành;

- Nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng; thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình;

- Giám sát, đánh giá dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn địa phương xác định các chi phí hỗ trợ gồm:

- Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Khảo sát xây dựng đối với các công trình theo tuyến;

- Lập hồ sơ xây dựng công trình.

- Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị.

- Thẩm định hồ sơ xây dựng công trình.

- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

## 2. Về định mức hỗ trợ:

Việc tính toán định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án căn cứ vào Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định định mức, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể:

### a) Nguyên tắc xác định định mức hỗ trợ

- Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, các dự án nhóm C quy mô nhỏ, có tổng mức đầu tư dưới 5 tỷ đồng; nằm trên địa bàn 01 xã và do UBND xã quản lý; kỹ thuật không phức tạp, có thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; sử dụng một phần ngân sách nhà nước, phần kinh phí còn lại do nhân dân đóng góp và các nguồn khác, có sự tham gia thực hiện và giám sát của người dân; được áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù là lập hồ sơ xây dựng công trình đơn giản thay cho báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng. Do các chi phí về quản lý dự án, tư vấn và chi phí khác đối với dự án này sẽ thấp hơn định mức chi phí đối với các dự án thông thường khác nên Chính phủ đã giao cho các tỉnh quy định mức

hỗ trợ theo các quy định hiện hành và điều kiện cụ thể của địa phương nhưng không cao hơn các định mức chi phí theo cơ chế đầu tư thông thường.

- Căn cứ Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020; các xã thuộc khu vực III vùng dân tộc thiểu số và miền núi là các xã có số thôn đặc biệt khó khăn chiếm số lượng lớn nên để giảm phần kinh phí đóng góp của người dân cho dự án nên tính bằng 70% so với định mức chi phí theo quy định, các xã còn lại tính bằng 50% so với định mức chi phí theo quy định.

b) Hỗ trợ chi phí quản lý dự án

Tính theo hướng dẫn tại Mục I Phần I Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ .

c) Hỗ trợ chi phí khảo sát: Hỗ trợ 70% chi phí khảo sát (nếu có) của dự toán chi phí khảo sát xây dựng được lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành.

d) Hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình

Tính theo hướng dẫn Định mức hỗ trợ chi phí lập hồ sơ xây dựng công trình tính theo hướng dẫn tại Điểm 3 Mục II Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với dự án sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì điều chỉnh với hệ số  $K = 0,28$  (đã kể 10% chi phí giám sát tác giả).

- Đối với dự án không sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do cơ quan có thẩm quyền ban hành:

+ Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

+ Đối với các xã còn lại:  $K = 0,5$ ;

d) Hỗ trợ chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị

Tính theo hướng dẫn tại Mục IX Phần II Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này:  $K = 0,7$ ;

- Đối với các xã còn lại: K = 0,5.

e) Hỗ trợ phí thẩm định hồ sơ xây dựng công trình bằng 0,019% của tổng mức đầu tư dự án, áp dụng đối với tất cả các loại công trình. Đây là Phí nén tính đủ 100%

g) Hỗ trợ chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

Tính theo Điều 21 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước và điều chỉnh với hệ số K như sau:

- Đối với các xã thuộc khu vực III theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này : bằng 0,665% của tổng mức đầu tư dự án ( $0,95\% \times 0,7 = 0,665\%$ );

- Đối với các xã còn lại bằng 0,475% của tổng mức đầu tư dự án ( $0,95\% \times 0,5 = 0,475\%$ );